

Số: 02/2024/QĐST-KDTM

Gia B, ngày 19 tháng 9 năm 2024

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST-KDTM, ngày 29 tháng 3 năm 2024.

### **XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; Địa chỉ: 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Đức H – Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia B.

- Bị đơn: Công ty Hương L (TNHH); địa chỉ: Chợ N, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh. Người đại diện theo pháp luật của Công ty Hương L (TNHH): Ông Trần Quang T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Quang T, sinh năm 1950 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1953; trú tại: Thôn Kênh Ph, xã Cao Đ. huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

**II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Công ty Hương L (TNHH) phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam toàn bộ số tiền gốc cùng số tiền lãi còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2606-LAV-202202067 ngày 14/12/2022 tính đến ngày 25/03/2024, cụ thể: Gốc 19.500.000.000 đồng và lãi 1.560.080.475 đồng. Tổng**

cộng: 21.060.080.475 đồng (hai mươi một tỷ, không trăm sáu mươi triệu, không trăm tám mươi nghìn, bốn trăm bảy năm đồng).

2. Công Ty Hương L (TNHH) phải tiếp tục trả tiền lãi, lãi quá hạn cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng cấp tín dụng hạn mức trên số nợ gốc thực tế kể từ ngày 26/3/2024 cho đến khi thi hành án xong theo quy định tại khoản 1 Điều 357 Bộ Luật dân sự.

3. Trong trường hợp Công ty Hương L (TNHH) không trả được nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án xử lý khối tài sản thế chấp để thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp, cụ thể là:

Quyền sử dụng thửa đất số 708, tờ bản đồ số 26, diện tích 175m<sup>2</sup> tại địa chỉ Khu nhà ở phía nam đường TL 282, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất. Tài sản gắn liền với đất: Loại nhà ở: Nhà ở riêng lẻ; Diện tích: diện tích xây dựng: 175m<sup>2</sup>, diện tích sàn: 1.038,2m<sup>2</sup>; Hình thức sở hữu: Sở hữu riêng; Số tầng: 05 tầng - Cấp (ba): hạng 3; Năm hoàn thành xây dựng: 2015; Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CD 201348 do UBND huyện Gia B cấp ngày 18/5/2016, số vào sổ cấp GCN: CH03706/97/QĐ-UBND đứng tên ông Trần Quang Tuấn.

Quyền sử dụng đất thửa đất số: 382, tờ bản đồ số 18, diện tích 178m<sup>2</sup> tại địa chỉ thôn Đông B, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất; Tài sản gắn liền với đất: Loại nhà ở: Nhà ở riêng lẻ; Diện tích: diện tích xây dựng: 52,4m<sup>2</sup>, diện tích sàn: 69,09m<sup>2</sup>; Kết cấu: Nhà tường gạch chịu lực, sàn bê tông cốt thép; Cấp (hạng): hạng 4; Số tầng: 01; Năm hoàn thành xây dựng: 2000; Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CD 201359 do UBND huyện Gia B cấp ngày 27/05/2016, số vào sổ cấp GCN: CH03710/103/QĐ-UBND đứng tên ông Trần Quang Tuấn.

Quyền sử dụng đất số 491; tờ bản đồ số 26, diện tích 90m<sup>2</sup> tại địa chỉ Khu nhà ở phía nam đường TL 282, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh; Diện tích: 90m<sup>2</sup>; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại

đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất; Tài sản gắn liền với đất: Nhà ở; Diện tích: diện tích xây dựng: 90m<sup>2</sup>, diện tích sàn: 270m<sup>2</sup>; Kết cấu: Bê tông cốt thép; Số tầng: 03; Năm hoàn thành xây dựng: 2010; Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BN 500379 do UBND huyện Gia B cấp ngày 01/4/2013, số vào sổ cấp GCN: CH02419/345-QĐ đứng tên ông Trần Quang T.

#### **4. Về án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng:**

4.1. Về án phí sơ thẩm: Công ty Hương L (TNHH) phải chịu 64.530.000 đồng (một trăm hai mươi chín triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 64.530.000 đồng (sáu mươi tư triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002724 ngày 29/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia B.

4.2. Về chi phí tố tụng: Công ty Hương L (TNHH) phải chịu 10.000.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản. Xác nhận Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp đủ 10.000.000 đồng tiền chi phí tố tụng, buộc Công ty Hương L (TNHH) phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 10.000.000 đồng.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia B;
- Chi cục THADS huyện Gia B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Thạch Thiên Hà**

